

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BẢO LÃNH
CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI THƯỜNG TRÚ TẠI VIỆT NAM (1)

I. Người bảo lãnh

1. Họ tên:
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐ 3. Sinh ngày: tháng..... năm
4. Địa chỉ thường trú:
5. Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu số:
cấp ngày: cơ quan cấp:
6. Nghề nghiệp:Nơi làm việc hiện nay:
.....
7. Số điện thoại:Email:

II. Người được bảo lãnh

Số TT	Họ tên (chữ in hoa)	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Quốc tịch (2)	Hộ chiếu số	Nghề nghiệp	Điện thoại liên hệ	Email	Quan hệ (3)

III. Nội dung bảo lãnh

1. Bảo lãnh cho thân nhân nêu ở Mục II được thường trú tại địa chỉ:
2. Đảm bảo về cuộc sống cho thân nhân sau khi được thường trú (4)
a. Về nhà ở:
Người bảo lãnh cung cấp hoặc cho ở cùng nhà ☐
Người được bảo lãnh tự mua ☐
b. Về nguồn sống thường xuyên:
Người bảo lãnh cung cấp tài chính để nuôi dưỡng ☐
Người được bảo lãnh tự túc ☐

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật.

Làm tại ngày.....tháng..... năm.....
Người bảo lãnh (ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Nộp kèm theo đơn xin thường trú (mẫu NA12).

(2) Theo quy định của Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014, năm 2025): “Trên lãnh thổ Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam chỉ công nhận quốc tịch Việt Nam đối với công dân Việt Nam đồng thời có quốc tịch nước ngoài trong quan hệ với cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam, trừ trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác.”. Theo quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (sửa đổi, bổ sung năm 2023, năm 2025), công dân Việt Nam có nghĩa vụ: “Sử dụng giấy tờ xuất nhập cảnh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp để xuất cảnh, nhập cảnh.”.

(3) Ghi rõ quan hệ với người bảo lãnh và kèm theo giấy tờ chứng minh.

(4) Đánh dấu x vào ô tương ứng và kèm theo giấy tờ chứng minh.